

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày 26 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hoàng Tú – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/TLST-HS ngày 9 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử **số: 52/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:**

Họ và tên: PHẠM THẾ D - Giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 04/7/1991 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Chỗ ở: phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Con ông Phạm Thế T và bà Nguyễn Thị T

Bị cáo có vợ: Trần Thị Đ, sinh năm 1996; Nơi cư trú: phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo Phạm Thế D bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/2/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00 giờ 15 phút ngày 12/2/2020 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố L bắt quả tang Phạm Thế D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng 201, khách sạn Đ số

nhà 107 đường N, tổ 5, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nơi ở của Phạm Thế D). Phạm Thế D lấy từ dưới nền nhà trong phòng sát giường ngủ ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thế D. Quá trình khám xét tại phòng thứ nhất bên phải tầng 4 phát hiện thu giữ các đồ vật, tài liệu sau: Thu giữ trên mặt bàn trang điểm kê cạnh giường ngủ trong phòng: 01 lọ nhựa hình trụ màu xanh, bên ngoài vỏ hộp có dòng chữ “XYLITOL”, bên trong hộp đựng 13 viên nén màu xanh không xác định hình dạng và một số mảnh vụn chất bột, màu xanh. Thu giữ trên rèm cửa sổ trong phòng: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 09 viên nén hình trái tim, màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén được dập chìm chữ “LOVE”, mặt còn lại của mỗi viên nén được dập chìm chữ “SEX”. Thu giữ trong gầm giường ngủ trong phòng: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng trên bề mặt đĩa có 01 thẻ nhựa màu xanh; 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000đồng được cuộn tròn. Phạm Thế D khai nhận chất bột khô, màu trắng trong túi nilon và các viên nén, hạt tinh thể rắn... cơ quan điều tra thu giữ là ma túy Ketamine và MDMA của Phạm Thế D mua về để sử dụng.

Về nguồn gốc số ma túy Ketamine và MDMA Phạm Thế D khai: Khoảng 22 giờ ngày 02/2/2020, Phạm Thế D đi hát Karaoke cùng một người bạn tên Lâm và hai người nam giới khác (Phạm Thế D không biết họ tên, địa chỉ) tại một quán ở huyện Gia Lâm – thành phố Hà Nội (không biết địa chỉ). Tại đây Phạm Thế D nhờ một trong hai người nam giới trên mua hộ ma túy, mục đích để sử dụng dần cho bản thân và đưa cho người này 10 triệu đồng, người nam giới mua cho Phạm Thế D 01 lọ nhựa bên ngoài ghi chữ XYLITOL bên trong chứa nhiều viên nén màu xanh, hồng và các túi nilon chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng là ma túy kẹo và ma túy Ketamine, sau khi mua được ma túy Phạm Thế D cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi tiếp tục hát và sử dụng ma túy. Khoảng 06 giờ ngày 03/02/2020, Phạm Thế D một mình đi xe khách về thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Phạm Thế D bỏ chiếc lọ nhựa chứa ma túy mua được tối ngày 02/02/2020 ra kiểm tra bên trong có 13 viên nén màu xanh và các mảnh viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 09 viên nén hình trái tim màu hồng. Phạm Thế D lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 09 viên nén hình trái tim, màu hồng cất giấu trên rèm cửa sổ trong phòng ngủ, còn 01 lọ nhựa bên trong có 13 viên nén màu xanh và các mảnh viên nén màu xanh; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng để trên mặt bàn trang điểm trong phòng ngủ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 11/02/2020 Phạm Thế D lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa

chất bột khô, màu trắng để dưới nền nhà sát giường ngủ phòng 201 khách sạn Đại Minh mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 47/GĐMT, ngày 20/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,27 gam chất bột khô, màu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Ketamine; Mẫu M2: 7,17 gam các viên nén màu xanh không xác định hình dạng và một số mảnh vụn chất bột màu xanh gửi đến giám định là loại chất ma túy MDMA; Mẫu M3: 2,69 gam các hạt tinh thể rắn màu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Ketamine; Mẫu M4: 4,30 gam các viên nén hình trái tim, màu hồng một mặt dập chìm chữ “LOVE”, mặt còn lại dập chìm chữ “SEX” gửi đến giám định là loại chất ma túy MDMA.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

Cáo trạng số 52/CT-VKSTPLC ngày 8 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Thế D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thế D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n **khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự**: Tuyên bố bị cáo Phạm Thế D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. **Xử phạt bị cáo Phạm Thế D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng. Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.** Tịch thu tiêu hủy 2,60 gam chất ma túy Ketamine và 8,07 gam chất ma túy MDMA **được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai**; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000đồng. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Thế D nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thế D khai nhận: Ngày 12/02/2020, bị cáo Phạm Thế D có hành vi tàng trữ 2,96 gam ma túy Ketamine và 11,47 gam ma túy MDMA, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Hành vi tàng trữ 2,96 gam ma túy Ketamine và 11,47 gam ma túy MDMA của bị cáo Phạm Thế D đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo Phạm Thế D đã cố ý thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai, vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Thế D không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình sinh sống tại địa phương không vi phạm gì

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương xác định bị cáo có tài sản riêng, nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 2,60 gam chất ma túy Ketamine và 8,07 gam chất ma túy MDMA được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng ; 01 thẻ nhựa màu xanh xác định đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000đồng là công cụ để bị cáo sử dụng ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 2, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Thế D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Phạt bị cáo Phạm Thế D 5 (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo ngày 12/02/2020. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000VNĐ (năm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ **điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự**: Tịch thu tiêu hủy: 2,60 gam chất ma túy Ketamine và 8,07 gam chất ma túy MDMA **được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai**; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000đồng (*Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020*)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thế D phải chịu 200.000VNĐ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Nhà tạm giữ CA TP (1);
- CQCS ĐT CATP (1);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Vũ Thị Mai Phương